TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ BÌNH MINH** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 12/2024/QĐST-DS	

Bình Minh, ngày 28 tháng 3 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 20 tháng 3 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 219/2022/TLST-DS ngày 25/11/2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Đinh Thị Bích L**, sinh năm 1983; Nơi cư trú: Tổ 11, ấp H, xã T, thị xã M, tỉnh Vĩnh Long.

Bị đơn: Ông **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1982; Nơi thường trú: Khu 5, thị trấn O, huyện O, tỉnh Vĩnh Long; Nơi ở hiện nay: Tổ 11, ấp H, xã T, thị xã M, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Văn T có anh **Trần Hoàng P**, sinh năm 1987. (Theo giấy uỷ quyền ngày 19/12/2022); Nơi cư trú: Ấp N, xã C, huyện O, tỉnh Vĩnh Long.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh **Bùi Chí D**, sinh năm 1979; Nơi cư trú: Tổ 11, ấp H, xã T, thị xã M, tỉnh Vĩnh Long.

2. **Bùi Quốc H**, sinh năm 2003; Nơi cư trú: Tổ 11, ấp H, xã T, thị xã M, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện theo uỷ quyền của ông Bùi Chí D và anh Bùi Quốc H có ông **Đinh Tấn T**, sinh năm 1968; Địa chỉ: Tổ 11, ấp H, xã T, thị xã M, tỉnh Vĩnh Long *(Theo giấy uỷ quyền ngày 27/02/2023)*.

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Ông Nguyễn Văn T có trách nhiệm bồi thường cho bà Đinh Thị Bích L số tiền 130.000.000 đồng (Một trăm ba mươi triệu đồng) vào ngày 30/5/2024.

2. Kể từ ngày bà Đinh Thị Bích L có đơn yêu cầu thi hành án mà ông Nguyễn Văn T chưa tự nguyện thi hành án xong thì hàng tháng ông Nguyễn Văn T còn phải chịu tiền lãi chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

3. Về án phí và chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ:

3.1. Về án phí:

- Bà Đinh Thị Bích L tự nguyện chịu ½ án phí dân sự hoà giải thành là 1.625.000 đồng (Một triệu sáu trăm hai mươi lăm nghìn đồng). Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm là 10.800.000đồng theo biên lai thu số 0013002 ngày 18/11/2022 của Chi cục Thi hành án Dân sự thị xã Bình Minh, hoàn trả cho bà Đinh Thị Bích L số tiền tạm ứng án phí còn lại là 9.175.000đồng (Chín triệu một trăm bảy mươi lăm nghìn đồng).

- Ông Nguyễn Văn T tự nguyện chịu ½ án phí dân sự hoà giải thành là 1.625.000 đồng (Một triệu sáu trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

3.2. Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ:

- Bà Đinh Thị Bích L tự nguyện chịu ½ chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 1.260.000đồng (Một triệu hai trăm sáu mươi nghìn đồng). Được khấu trừ vào số tiền nộp tạm ứng, bà Liễu đã nộp xong.

- Ông Nguyễn Văn T tự nguyện chịu ½ chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 1.260.000đồng (Một triệu hai trăm sáu mươi nghìn đồng) để hoàn trả cho bà Đinh Thị Bích L.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; quyền yêu cầu

thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long: 02;
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Minh: 01;
- Chi cục Thi hành án DS thị xã Bình Minh: 01;
- Đương sự: 04;
- Lưu hồ sơ vụ án: 06.

THẨM PHÁN

Lý Thị Thúy Quỳnh